

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 223/2019/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 5 năm 2019 giữa:

Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị U, sinh năm 1979

Địa chỉ: 165/89 T, Phường L, Quận 4, TP. Hồ Chí Minh.

Bị đơn: Ông Bùi Văn H, sinh năm 1975

Địa chỉ: 165/89 T, Phường L, Quận 4, TP. Hồ Chí Minh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình có hiệu lực thi hành ngày 01/01/2015;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 02 tháng 7 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 02/7/2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Nguyễn Thị U và ông Bùi Văn H (Giấy chứng nhận kết hôn số 96-KH/QH, quyển số 01-2003 do Ủy ban nhân dân Phường 15, Quận 4, TP. Hồ Chí Minh cấp ngày 24/11/2003).

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Về con chung: Bà Nguyễn Thị U và ông Bùi Văn H xác định có hai con chung tên Bùi Thị Trúc Q, sinh ngày 24/7/1998; Bùi Chiến Ph, sinh ngày 23/11/1999. Cả hai con chung đều đã thành niên.

2.2 Về tài sản chung, nghĩa vụ dân sự chung của vợ chồng: Hai bên đương sự xác định không có.

2.3 Về án phí: Án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng), bà Nguyễn Thị U tự nguyện nộp toàn bộ. Số tiền án phí ly hôn sơ thẩm được trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà bà U đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai số

0024188 ngày 07/5/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 4. Bà U được nhận lại 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, người được thi hành án dân sự, người pH thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân TPHCM;
- Viện kiểm sát nhân dân Quận 4;
- Chi cục Thi hành án dân sự Quận 4;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Hồ Thị Chơn